

THÔNG TƯ

Hướng dẫn nguồn thực hiện điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội năm 2003

Căn cứ Nghị quyết số 09/2002/QH11 ngày 28/11/2002 của Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 2 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 03/2003/NĐ-CP ngày 15/01/2003 của Chính phủ về việc điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội và đổi mới một bước cơ chế quản lý tiền lương, Bộ Tài chính hướng dẫn nguồn thực hiện điều chỉnh tiền lương, trợ cấp xã hội năm 2003 như sau:

I - QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương trong phân bổ dự toán ngân sách năm 2003 phải tính toán giao nhiệm vụ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ tiền lương, các khoản có tính chất lương, đóng niên liễm với các tổ chức quốc tế, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chi trợ giá, trợ cước) đối với từng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp để thực hiện điều chỉnh tiền lương.

2. Các đơn vị sự nghiệp có thu (bao gồm cả các đơn vị đã thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ) sử dụng mức tối thiểu 40% nguồn thu được để lại cho đơn vị (sau khi trừ chi phí thu), riêng ngành y tế sử dụng mức tối thiểu là 35% (bao gồm cả nguồn thu từ bảo hiểm y tế) để thực hiện điều chỉnh tiền lương.

Trường hợp chế độ quy định các đơn vị sự nghiệp có thu phải nộp một phần số thu của đơn vị (từ thu học phí, viện phí, ...) cho cơ quan chủ quản để điều hoà chung, thì các đơn vị sự nghiệp có thu sử dụng mức tối thiểu 40% (riêng ngành y tế sử dụng

mức tối thiểu là 35%) nguồn thu được để lại cho đơn vị (sau khi đã nộp) và số thu từ nguồn điều hoà (nếu có) để thực hiện điều chỉnh tiền lương.

3. Các cơ quan hành chính có thu, sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ (sau khi trừ chi phí thu) để thực hiện điều chỉnh tiền lương.

4. Ngân sách địa phương bố trí 50% số tăng thu năm 2002 (chênh lệch giữa số thu thực nộp ngân sách đến 31/12/2002 so với dự toán thu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố giao đầu năm) và 50% số tăng dự toán thu do Thủ tướng Chính phủ giao năm 2003 so với dự toán thu Thủ tướng Chính phủ giao năm 2002 để thực hiện điều chỉnh tiền lương; dành 50% số tăng thu năm 2003 so với dự toán do Thủ tướng Chính phủ giao năm 2003 để thực hiện điều chỉnh tiền lương năm 2003 và gởi đầu cho năm 2004.

5. Ngân sách trung ương bổ sung cho các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương sau khi đã thực hiện những giải pháp trên mà còn thiếu nguồn để đảm bảo thực hiện điều chỉnh tiền lương.

6. Ngân sách trung ương bảo đảm chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội tăng thêm (đối với những người nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do ngân sách nhà nước đảm bảo) và trợ cấp ưu đãi người có công theo Pháp lệnh Người có công tăng thêm. Đối với những người nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội (thuộc đối tượng do Quỹ Bảo hiểm xã hội đảm bảo) do Quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.

7. Đối với lao động hợp đồng theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, nguồn kinh phí chi trả tiền lương và phụ cấp do cơ quan, đơn vị tự đảm bảo từ kinh phí hoạt động thường xuyên và nguồn thu được để lại (nếu có), không thuộc quỹ tiền lương của cơ quan, đơn vị.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Đối với các Bộ, cơ quan Trung ương:

Các Bộ, cơ quan trung ương căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2003 đã được giao tại Quyết định 157/2002/QĐ-BTC hoặc Quyết định 229/2002/QĐ-BTC ngày 24/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, căn cứ chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo từng lĩnh vực đã được thông báo, thực hiện phân bổ ngân sách

cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, trong đó tính toán giao ngay chỉ tiêu thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên cho từng đơn vị để các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động thực hiện chi trả tiền lương tăng thêm năm 2003; không giữ lại nguồn tiết kiệm 10% của các đơn vị (tập trung tại đơn vị dự toán cấp 1) để thực hiện tiền lương mới tăng thêm.

Khi phân bổ dự toán ngân sách và giao chỉ tiêu tiết kiệm cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các Bộ, cơ quan trung ương cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Đối với các đơn vị đã thực hiện thí điểm khoán biên chế và chi quản lý hành chính theo Quyết định 192/2001/QĐ-TTg ngày 17/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ cũng phải thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện tiền lương mới tăng thêm.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp không được Nhà nước giao chỉ tiêu biên chế; kinh phí hoạt động (kể cả tiền lương) được tính trong đơn giá sản phẩm do nhà nước đặt hàng (sự nghiệp giao thông, địa chính, địa chất,...): Tại Quyết định 157/2002/QĐ-BTC ngày 24/12/2002, Bộ Tài chính không giao chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên; các đơn vị này phải căn cứ vào dự toán ngân sách năm 2003 đã được giao để thực hiện tiền lương tăng thêm theo chế độ.

- Đối với các đơn vị đã thực hiện khoán chi (như: cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước, Đài Truyền hình Việt nam...) trong quyết định cho phép khoán chi của cấp có thẩm quyền đã quy định trong thời gian khoán đơn vị tự sắp xếp trong mức khoán để đảm bảo các chế độ, chính sách mới ban hành thì các đơn vị đó phải tự đảm bảo tiền lương tăng thêm trong tổng mức kinh phí đã khoán.

- Đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có nguồn thu được để lại theo chế độ, bố trí nguồn thực hiện tiền lương tăng thêm như sau: sử dụng một phần nguồn thu theo chế độ (theo quy định tại điểm 2, 3 mục I nêu trên), sử dụng 10% tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện điều chỉnh tiền lương. Các Bộ, cơ quan trung ương cần chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tính toán và báo cáo các chỉ tiêu sau:

+ Tiền lương tăng thêm theo quy định.

+ Số thu được để lại theo chế độ nếu có (sau khi trừ chi phí thu), trong đó số thu được sử dụng để chi trả tiền lương tăng thêm; số thu nộp cho cơ quan chủ quản để thực hiện điều hoà theo chế độ quy định (nếu có).

Các Bộ, cơ quan trung ương khi phân bổ ngân sách và giao chỉ tiêu tiết kiệm chi thường xuyên cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phải tính toán nguồn thu của từng đơn vị và số tiết kiệm chi thường xuyên sử dụng để thực hiện tiền lương tăng thêm, đảm bảo sau khi đã trừ đi số tiết kiệm để thực hiện tiền lương mới có mức tăng hợp lý giữa các đơn vị và thực hiện được các nhiệm vụ quan trọng được giao.

- Việc sử dụng số thu và tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện tiền lương tăng thêm theo nguyên tắc:

+ Đơn vị không được sử dụng số thu (kể cả nguồn thu điều hoà giữa các đơn vị), tiết kiệm chi thường xuyên của lĩnh vực này để thực hiện tiền lương tăng thêm cho các lĩnh vực khác.

+ Đối với những lĩnh vực chi của đơn vị không có bộ máy biên chế riêng để thực hiện nhiệm vụ thì đơn vị được sử dụng số tiết kiệm chi thường xuyên, nguồn thu để lại đơn vị theo chế độ (nếu có) để chi các nhiệm vụ thường xuyên.

+ Trường hợp nguồn để thực hiện tăng lương (theo quy định tại mục I nêu trên) lớn hơn nhu cầu chi thực hiện tiền lương mới theo quy định thì đơn vị được sử dụng phần còn dư để thực hiện các nhiệm vụ chi nghiệp vụ khác.

+ Đơn vị sự nghiệp có thu tự đảm bảo kinh phí hoạt động, nếu sau khi sử dụng nguồn thu được để lại theo chế độ mà không đủ chi trả tiền lương theo quy định thì báo cáo cơ quan chủ quản để tổng hợp gửi cơ quan tài chính cùng cấp xem xét trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí để thực hiện.

2. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

2.1. Xác định tổng nhu cầu kinh phí tăng thêm khi thực hiện chế độ tiền lương mới cho các đối tượng địa phương quản lý và chi trả lương, gồm cả giáo viên mầm non do tuyến xã quản lý đã được tuyển vào biên chế theo chế độ quy định, cán bộ y tế xã hưởng lương theo ngạch bậc.